

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 17/03/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Bình Thiện

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Võ Thị Tuyết

- Ông Nguyễn Văn Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Mã Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2021/TLST-HS ngày 21/01/2021 đối với bị cáo:

**Lê Ngọc T;** Sinh năm: 1994 tại Thành phố H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: F Nguyễn Cư T, phường N, Quận M, Thành phố H; Chỗ ở: Phòng trọ số 4, nhà số A Nguyễn Triệu L, khu phố 3, phường A, quận B, Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Đ; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Lê Thị N (chưa đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2019; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 05/10/2020 (*Có mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 04/10/2020, tại Phòng trọ số 4 nhà trọ số 97A Nguyễn Triệu Luật, khu phố 3, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ tuần tra Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân tiến hành kiểm tra

phát hiện đang ở trong phòng có Lê Ngọc T, Lê Thị Nhân (sống chung với T như vợ chồng). Qua kiểm tra trong tủ quần áo của T phát hiện có 10 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 hộp kim loại bên ngoài in chữ NIVEA có chứa tinh thể không màu. Nghi vấn là ma túy nên tổ tuần tra Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T cùng vật chứng của vụ án. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định (bên trong gồm 10 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 hộp kim loại bên ngoài in chữ NIVEA có chứa tinh thể không màu);

- 01 điện thoại di động Iphone màu đen, không sim. T sử dụng để chơi game không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vell-com, số thuê bao 0907660199 và 0923266313. T dùng để liên lạc mua ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1727/KLGD-H ngày 13/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tinh thể không màu trong 10 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 86,0046 gam, loại Methamphetamine; tinh thể không màu có trong 01 hộp kim loại có chữ “Nivea” là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2716 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, bị cáo Lê Ngọc T khai nhận: khoảng tháng 9/2010, Lê Ngọc T là người trực tiếp thuê phòng trọ số 4, nhà trọ số 97A Nguyễn Triệu Luật, khu phố 3, phường Tân Tạo, quận Bình Tân và sống chung với Lê Thị Nhân như vợ chồng. Do bản thân nghiện ma túy nên trong các ngày 10/8/2020 và 01/10/2020, T mua ma túy của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 4.000.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Lê Thị Nhân không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy, T và Nhân cũng không sử dụng ma túy cùng nhau. Lời khai của T phù hợp với lời khai của Nhân cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 13/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bị cáo Lê Ngọc T phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị phạt bị cáo Lê Ngọc T hình phạt tù giam có thời hạn từ 13 năm 06 tháng đến 14 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

- Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động Iphone màu đen (không có sim) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vell-Com, có số thuê bao 0907660199.

Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể không màu trong 10 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 86,0046 gam, loại Methamphetamine; tinh thể không màu có trong 01 hộp kim loại có chữ “Nivea” là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2716 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo T không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát quận Bình Tân và nói lời sau cùng có nội dung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và tính hợp pháp của các quyết định tố tụng:

Lời khai nhận của bị cáo Lê Ngọc T là khách quan, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05/10/2020 do Công an phường Tân Tạo, quận Bình Tân lập ngày 05/10/2020, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong vụ án nên xác định như sau: vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 04/10/2020, tại Phòng trọ số 4, nhà trọ số 97A Nguyễn Triệu Luật, khu phố 3, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Ngọc T đã có hành vi tàng trữ 10 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 86,0046 gam, loại Methamphetamine; và 01 hộp kim loại có chữ “Nivea” là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2716 gam, loại Methamphetamine, cất giấu bên trong tủ quần áo của bị cáo Thọ.

Tại Kết luận giám định số 1727/KLGD-H ngày 13/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Tinh thể không màu trong 10 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 86,0046 gam, loại Methamphetamine; tinh thể không màu có trong 01 hộp kim loại có chữ “Nivea” là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2716 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo khai nhận tàng trữ số ma túy trên nhằm mục đích để sử dụng.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp "Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân đối với bị cáo T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm Luật phòng chống ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, đồng thời hành vi tàng trữ nhằm sử dụng trái phép chất ma túy còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân về việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo T có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo mới phạm tội lần đầu nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội nhưng không thu lợi bất chính, đồng thời có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động Iphone màu đen (không có sim) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vell-Com, có số thuê bao 0907660199.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong, bên trong chứa ma túy sau giám định; bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Ngọc T, Phan Tấn Hào (Điều tra viên), Võ Văn Em (Người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Chữ ký giám định viên, Cán bộ điều tra.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nào được đề nghị xem xét trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với hành vi của người đàn ông (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo T đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào phát hiện, truy tìm được thì xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với Lê Thị Nhân sống chung phòng trọ với Lê Ngọc T như vợ chồng, Nhân không sử dụng ma túy chung với T và không biết việc T tàng trữ ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân không xử lý theo quy định của pháp luật là có cơ sở.

[9] Đối với chủ nhà trọ không biết việc T thuê phòng trọ để tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có cơ sở.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Lê Ngọc T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Lê Ngọc T** 13 (Mười ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/10/2020.

2/ Căn cứ vào các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo Lê Ngọc T 01 điện thoại di động Iphone màu đen (không có sim) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vell-Com, có số thuê bao 0907660199.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong, bên trong chứa ma túy sau giám định; bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Ngọc T, Phan Tấn Hảo (Điều tra viên), Võ Văn Em (Người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Chữ ký giám định viên, Cán bộ điều tra.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK21/75TAM ngày 30/12/2020).

3/ Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Ngọc T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐT CA Q.Bình Tân;
- CQ THAHS CA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64 - CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án – Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Bình Thiện**